

# Đặc điểm nghệ thuật trong tiểu thuyết

## *Báu vật của đời* của Mạc Ngôn

TH S. ĐÀO LƯU

Viện nghiên cứu Trung Quốc

**T**rong vài năm trở lại đây, làn sóng văn học Trung Quốc là một trong những hiện tượng đáng chú ý nhất trên thị trường sách văn học Việt Nam. Nói đến văn học Trung Quốc, ai ai cũng nghĩ đến Mạc Ngôn, Du Hoa,... một loạt tác phẩm như *Cao lương đỏ*, *Đàn hương hình*, *Huỳnh đệ*, *Một nửa đàn ông là đàn bà*, v.v... được coi là sách thời thượng, nếu ai không đọc thì bị xem là chậm tiến, lạc hậu. Trong đó, *Báu vật của đời*<sup>(1)</sup> đã thực sự gây được tiếng vang, tạo nên cơn sốt, và là tác phẩm được coi tiêu biểu nhất của Mạc Ngôn, như tác giả đã từng nói: "*Bạn có thể không đọc toàn bộ tác phẩm của tôi, nhưng nếu muốn hiểu tôi, nhất định phải đọc Báu vật của đời*"<sup>(2)</sup>. Bởi hạn định của một bài tạp chí, chúng tôi chỉ đề cập một số đặc điểm trong tác phẩm được xem là tiêu biểu, đồng thời thử lý giải nguyên nhân văn học Trung Quốc nói chung và *Báu vật của đời* nói riêng được đông đảo bạn đọc Việt Nam tiếp nhận.

### 1. Hình tượng người mẹ và tính siêu việt của lịch sử

*Báu vật của đời* khái quát cả một giai đoạn lịch sử hiện đại đầy bi tráng của đất nước Trung Hoa thông qua ba thế hệ trong gia đình Thượng Quan. Qua những số phận khác nhau, lịch sử được tiếp cận dưới nhiều góc độ, tạo nên sức sống, sự thuyết phục nghệ thuật tác phẩm. Tác giả sử dụng bút pháp mới lạ, hấp dẫn thủ pháp tượng trưng và khoa trương cụ thể để miêu tả giai đoạn lịch sử Trung Hoa từ những năm cuối Thanh đầu Dân Quốc cho đến tận những năm 90 của thế kỷ XX, tạo nên một hiện tượng văn học khá đặc biệt làm sôi động không khí văn chương không chỉ ở Trung Quốc mà còn một số quốc gia khác, trong đó có Việt Nam. *Báu vật của đời* là một bản trường ca về bi hoan ly hợp, vinh nhục hưng suy của gia tộc và chủng tộc, thời đại phong vân biến ảo và ký ức khổ đau trong gần trọn một thế kỷ, đồng thời cũng đề cao nghị lực kiên cường và ý chí quật cường bất khuất của dân tộc Trung Hoa.

Trong *Báu vật của đời*, ngoài nhân vật chính Kim Đồng, Thượng Quan Lỗ thị là hình tượng người phụ nữ mà Mạc Ngôn đã mất hơn chục năm trời tìm tòi suy nghĩ, ở đó thể hiện một sức lực tràn trề bất diệt. Bà nuôi dưỡng hai thế hệ gia tộc nhà Thượng Quan, nhần nhục, khổ đau chất chồng tới tận cùng cái chết, trở thành tượng trưng cho sức sống thuần phác và vĩ đại, tượng trưng cái khả năng thiên phú mà dù có chà đạp tiêu diệt đến đâu thì vẫn trường tồn, bởi vì nếu nó mất đi thì mất luôn cả sự sống. Mạc Ngôn bộc bạch: *"Tôi quyết định không viết những tác phẩm lật vạt, xé lẻ và ít ỏi tình cảm, tôi quyết định viết một tác phẩm lớn hiển dương người mẹ, viết một tác phẩm dài hơi an ủi vong linh người mẹ nơi chín suối. Mẹ cả đời chưa từng được cất tiếng hát, cả nhấm nhấm câu hát cũng chưa từng, nhưng lời ca của mẹ sấm động rền trời, như sấm chớp ùng oàng; tiếng hát của mẹ vang động cõi trần, như dòng nham thạch tuôn trào."*<sup>(3)</sup>

Viết về người mẹ, ngợi ca người mẹ luôn là đề tài bất tận trong truyền thống văn học hai nước Việt Nam - Trung Quốc, có thể nói, là một đề tài vĩnh hằng trong văn học. Trong *Báu vật của đời*, tác giả xây hình tượng Lỗ thị, một người mẹ bằng xương bằng thịt, một bà mẹ vừa phổ thông vừa vĩ đại, kiên cường và vô tư, dũng cảm không cam chịu khuất phục số phận,... Mở đầu tác phẩm, người mẹ sinh Kim Đồng và Ngọc Nữ trong cơn ngặt lịm; kết thúc truyện, Kim Đồng ngồi canh mộ mẹ sợ "ông Chính phủ" đào lên. Ngày mẹ sinh con cũng là lúc đất nước Trung Hoa trong cơn quận đau quận đẻ; ngày mẹ mất cũng là lúc đất nước trong cơn vật

vã chuyển mình với bút pháp ngôn ngữ cực kỳ điêu luyện, tạo không khí khẩn trương, căng thẳng, lo sợ trong thời kỳ biến loạn. Tình cảnh đó chính là chỗ cảm động nhất, cũng chính là một trong những lý do tiểu thuyết được đông đảo độc giả Trung Quốc cũng như Việt Nam nồng nhiệt đón đọc. Người mẹ trong *Báu vật của đời* được xây dựng với đầy đủ phẩm chất đáng có: đôn hậu hiền từ, nặng tình trọng nghĩa, là tượng trưng của hoà bình, chính nghĩa, nhân luân và dũng khí, nhưng so với hình tượng người mẹ trong văn học truyền thống, Lỗ thị vẫn là người đàn bà phản kháng lại luân lý; bà lấy giống thiên hạ sinh ra cho gia đình Thượng Quan một đàn 9 đứa con: Lỗ thị trước hết, là số phận người phụ nữ Trung Quốc bị coi rẻ giá trị, phẩm giá. Trong xã hội phong kiến, đàn bà chỉ là để trút những uất ức của người đàn ông và là công cụ để nối dõi tông đường: *"Mẹ nhận ra một chân lý nghiệt ngã: là đàn bà không lấy chồng không được, lấy chồng mà không sinh con không được, sinh con toàn con gái cũng không được. Muốn có địa vị trong gia đình, dứt khoát phải sinh con trai."*<sup>(4)</sup> Đây cũng chính là sự sắp đặt sẵn vận mệnh bi thảm của người phụ nữ trong gia đình và xã hội. Nhưng, chuyện ăn nằm, thậm chí với mục sư người nước ngoài sinh ra "tạp chủng" Kim Đồng, chuyện thụ thai và sinh nở của Lỗ thị, là sự phản kháng, thách thức và đả đảo cái xã hội ấy. Về mặt này, Lỗ thị xứng đáng là một bà mẹ vĩ đại. Thượng Quan Lỗ thị trở thành biểu trưng của hình tượng cao đẹp, biểu trưng cho sự sống và cái chết, của khổ đau và hoan lạc, biểu trưng của cái đẹp

truy cầu tự do, dám chà đạp lên truyền thống và thói đạo đức giả. Lỗ thị không thể lựa chọn cuộc sống của chính mình, rất nhiều bi kịch trong cuộc đời đều từ ngoại lực dồn ép lại, nhưng với cách đơn giản nhất bà đã hoá giải những khổ đau, mất mát. Đó chính là sự yêu thương và khoan dung. Là sự lựa chọn tự nhiên nhất của một người mẹ bình thường, sự lựa chọn không thể nào khác của một người ở tầng lớp đáy trong xã hội.

Cho nên, tôi cho rằng ý nghĩa của nhân vật Lỗ thị thể hiện tính siêu việt hình tượng người mẹ truyền thống trong lịch sử văn học. Trong *Báu vật của đời* Mạc Ngôn còn tái hiện toàn cảnh một thế kỷ lịch sử – cuộc vận động chính trị từ quân Đức xâm lược, Quốc Dân đảng, Nhật Bản xâm lược Trung Hoa, cuộc đấu tranh giành quyền lực giữa Quốc Dân đảng và Cộng sản, cho đến thời cải cách kinh tế thị trường những năm 90 của thế kỷ XX. Một thời gian không gian lịch sử hoàn chỉnh như vậy được diễn đạt thông qua hình tượng người mẹ – Thượng Quan Lỗ thị xét từ góc độ này, *Báu vật của đời* thông qua nỗi buồn vui, sự sống chết của một nhân vật nhỏ bé như Lỗ Toàn Nhi, mở ra lát cắt, bộc lộ chân tướng một cuộc tranh đấu quyền lực đầy máu tanh. Số phận Lỗ thị càng thăng trầm, vật vờ thì vận mệnh đất nước càng nguy nan. Đó không còn là thân phận người phụ nữ nữa mà là vận mệnh đất nước. Sự đau thương và mất mát như cơn lốc tràn qua mảnh đất Trung Hoa mệnh mông, xoáy quật, vùi dập thân phận một người phụ nữ như Lỗ thị – hay hình ảnh đất nước - đến chết vẫn chưa được yên.

Gia đình Thượng Quan biết bao người đã chết, biết bao máu tươi đã đổ xuống để nuôi dưỡng cho những cuộc chiến tranh giành quyền lực tàn khốc, mỗi biến thiên của triều đại Trung Hoa, chiến tranh theo đó đẩy lên những thảm khốc hoang tàn và khiếp sợ. Chính điều này khiến cho nội dung trung tâm của *Báu vật của đời* là cái nhìn xét lại lịch sử tràn đầy hơi thở của thời đại mới. Tác phẩm thông qua cuộc đời mang đầy tính truyền kỳ sinh sinh tử tử, bày ra mặt trái trong lịch sử một trăm năm của Trung Quốc, mở không gian lịch sử khoáng đạt và thu hút người đọc, phản ánh khách quan cuộc sống xã hội chân thực, dựng lại lịch sử đảng đảng của Trung Quốc cận đại. Tác giả thoát khỏi mô thức sáo mòn tự sự lịch sử lớn lao trước đây, biểu hiện sự “rã đám” của chủ thể lịch sử, đưa cái “ngoài rìa” thay cho vị trí “trung tâm”, thể hiện rõ vai trò cá nhân trong lịch sử.

## 2. Nội hàm văn hoá trong miêu tả tính dục

Khi luận bàn về *Báu vật của đời*, không thể không nói một lượng lớn tính dục được đề cập trong tác phẩm và không thể không suy xét hàm nghĩa văn hoá tính dục trong đó; có thể nói, việc tạo thành hiện tượng trên văn đàn Trung Quốc và “cơn sốt Mạc Ngôn” ở Việt Nam trong những năm gần đây cũng gắn liền với quan niệm về tính dục táo bạo trong tác phẩm, mà theo Mạc Ngôn thì “*động cơ chủ yếu của tôi là khảo sát cái bản năng của con người và khoa trương nó đến mức thành bệnh hoạn để xem nó sẽ đi tới đâu*”. Ngay sau khi được xuất bản, *Báu vật của đời* đã gây tranh cãi khá gay

gắt, từng bị xem là loại dân thư, “đặt tên sách thiếu sự nghiêm túc”, và tính dục biến thái của nhân vật Thượng Quan Kim Đồng đã đem lại không ít chỉ trích gay gắt của giới phê bình văn học.

Không sai, tính dục có thể coi là sợi chỉ đỏ xuyên suốt tác phẩm, thậm chí nhiều đoạn được đề cập trần trụi, nhưng đó chỉ là cái cớ để đưa đẩy câu chuyện, làm cho câu chuyện thêm phần sinh động. Như trên đã nói, *Báu vật của đời* gói gọn lịch sử gần trăm năm của Trung Quốc cận đại, bởi vậy, có người xem *Báu vật của đời* là phiên bản tiếng Trung của tác phẩm *Trăm năm cô đơn* viết về lịch sử, nhân sinh và xã hội Trung Hoa,... bất kể những nhân vật mang tính truyền kỳ như Lỗ thị, Kim Đồng, Tư Mã Quan, Sa Nguyệt Lượng, Điều Nhi Hàn, Sa Tảo Hoa, hay những tình tiết hư ảo được đẩy đến cao trào, không dễ bắt gặp trong những tác phẩm miêu tả về hiện thực đời sống thuần túy.

*Báu vật của đời* đã thuật lại câu chuyện ba thế hệ trong gia tộc Thượng Quan, tính dục tuyệt đối không phải là nội dung chủ đạo của tác phẩm, nói chuẩn xác hơn, nó chẳng qua chỉ là một trong những công cụ đắc lực nhất chuyển tải ý đồ sáng tác của tác giả; nhà văn không chỉ miêu tả sự bệnh hoạn về tính dục của mấy đời nam nữ để nhằm lôi cuốn độc giả, trái lại, ông muốn dùng tính dục để toát ra nhân tính tốt đẹp nhất, hiện tượng thuộc tính “con” nhất làm thủ pháp nghệ thuật, từ đó đảo lộn và phản kháng văn hóa truyền thống, xây dựng ngụ ngôn văn hoá lịch sử và truyền thống. Chúng ta không khó phát hiện ra nội hàm văn hoá trong đó. Lật lại

lịch sử văn học thế giới, không thể không thừa nhận, rất nhiều tác phẩm văn học ưu tú đều mang những tự thuật về tính dục, như *Kim Bình Mai* (Tiểu Tiểu Sinh) của Trung Quốc, một số tác phẩm của phương Tây như *Người tình của Chatterle* (David Herbert Lawrence, 1885 – 1930), hay *Mười đêm* của Giovanni Boccaccio, 1313 – 1375),... tính dục chỉ là vỏ ẩn chứa, bao bọc cái sâu kín hơn mà nhà văn muốn giấu giếm, biểu đạt, đó là những cái nhìn xét lại về xã hội, về nhân sinh thâm kín, và đây là phẩm chất trác việt của nhà văn. Ở Trung Quốc do chịu ảnh hưởng của tư tưởng cực tả, đề tài tính dục là khu vực cấm kỵ không được phép tiếp cận. Cho dù mãi đến những thập kỷ 80 của thế kỷ trước, Trung Quốc mới bước vào thời kỳ cải cách mở cửa, dư luận xã hội mới dần dần cởi mở, nhưng các tác giả vẫn thường có thái độ né tránh, coi tính dục là lĩnh vực cấm kỵ, dù đề cập cũng chỉ hời hợt, lướt qua mà thôi. Cho nên, nếu xét từ góc độ lịch sử xã hội thì việc xuất bản và lưu hành rộng rãi *Báu vật của đời* không thể không thừa nhận, cùng với kinh tế không ngừng phát triển, cùng với ngày càng đi sâu vào cải cách, Trung Quốc cũng như Việt Nam đã bắt đầu nhìn ra thế giới, tiếp xúc với văn minh thế giới và văn hoá thời đại.

Hình tượng Kim Đồng chuyển tải tư tưởng xét lại văn hoá truyền thống và văn minh phương Tây của tác giả. Bởi sự đè nén, kiểm chế tính dục chính là văn hoá, nó cao cao tại thượng, cũng giống như hình bóng “tổ tông” bao trùm lên cuộc sống hiện thế, và thông qua sự đè nén, kiểm chế tính dục xây dựng một hệ

thống quy phạm luân lý, chế độ hoá. Thông qua miêu tả tính dục tác giả giải thích sự đảo lộn và phản kháng luân lý đó, chế độ đó, khiến cho tiểu thuyết của ông đã vượt qua hạn độ suy xét thông thường, bước vào cảnh giới sâu rộng hơn, thâm kín hơn, hình thành ẩn dụ mang tính triết học trừu tượng trong miêu tả tính dục cụ thể.

Sự tồn tại của Kim Đồng khiến cho tính dục trong *Báu vật của đời* đầy sức căng văn hoá và ý nghĩa ẩn dụ vô cùng tận, có thể nói nó hoá thân của tầng lớp trí thức Trung Quốc thế kỷ XX. Thượng Quan Kim Đồng là “tạp chủng” giữa hai huyết thống Đông - Tây, là một “đứa trẻ già” suốt ngày ngậm vú đàn bà, huyết thống cao quý nhưng tính cách nhu nhược, dè dặt, có trí tuệ nhưng trong môi trường chuyên chế lại biến thành “kẻ thiếu năng” và “câm điếc”, luôn mong muốn làm một cái gì đó nhưng không ngừng bị đẩy ra ngoài rìa... Điều này thể hiện rất rõ tính nhị nguyên văn hoá và hoàn cảnh lúng túng của tầng lớp trí thức Trung Quốc: văn minh hiện đại phương Tây chính là cha đẻ của văn hoá “phi pháp”, tồn tại trên mảnh đất Trung Quốc rộng lớn, nhưng luân lý văn hoá Trung Quốc mới là mẹ đẻ, sự lưu luyến đó trở thành bệnh hoạn đối với văn hoá dân tộc, khó tránh khỏi sự tự ty và tự ái cực độ do tâm lý nhược tiểu chi phối khi đối mặt với thế mạnh văn hoá phương Tây, thể hiện rõ sự suy nhược đến mức đốn hèn.

### 3. Tại sao *Báu vật của đời* tạo nên “ cơn sốt Mạc Ngôn ” ở Việt Nam

Tác phẩm của Mạc Ngôn được đông đảo độc giả Việt Nam yêu thích ngoài lý

do vào thời điểm văn học trong nước đang đói truyện hay, văn học phương Tây đã bão hoà thì tác phẩm của nhà văn học thuộc dòng văn học Tiên phong này đã mang lại cho người đọc những điều thú vị mới mẻ, có thể nói là chưa một lần được thấy ra, như trong trả lời phỏng vấn, nhà thơ Trần Đăng Khoa khẳng định: *Tôi rất thích Mạc Ngôn. Anh có hai cuốn dịch sang ta đều vào loại rất hay. Cuốn Báu vật của đời còn có đôi chút cường điệu, chữ Đan hương hình thì nhuần nhuyễn từ đầu đến cuối. Không còn nghi ngờ gì nữa, Mạc Ngôn là một trong những nhà văn lớn nhất của hành tinh ở thời điểm này. Tôi phục Mạc Ngôn một phần, nhưng cũng rất phục các nhà lãnh đạo Đảng Cộng sản Trung Quốc. Họ đã đổi mới đúng. [...] Còn văn học thì một trong những đại biểu của họ là Mạc Ngôn. Mạc Ngôn lại là một nhà văn còn rất trẻ. Anh chỉ cùng trang lứa với chúng tôi. Thế mới hay. Đọc sách anh, không biết các nhà văn khác thế nào, chứ tôi thì tôi sốt ruột lắm. Sốt ruột và đau đớn. Tại sao cũng như mình mà lão làm được những việc lớn như thế, mà mình thì cứ bi bết mãi. Trong cuộc hội thảo gần đây về tiểu thuyết, có nhà văn bảo: - “Rồi chúng ta sẽ có những Mạc Ngôn”. Tôi không tin...”<sup>(5)</sup> còn có những nguyên nhân cơ bản sau:*

*Thứ nhất*, có liên quan mật thiết tới phẩm chất nghệ thuật trong tác phẩm của ông. Đây cũng là điều nhà phê bình văn học Phạm Xuân Nguyên khẳng định là: *“Nhưng tôi thích ở đây, là cái nhìn nghệ thuật - lịch sử tỉnh táo và sắc sảo của nhà văn. Ông không nương nhẹ, không xuê xoa quá khứ. Mạch văn của*

*ông cũng gây ấn tượng đối với tôi ở chỗ, nó cho thấy được dòng chảy của cuộc đời như vốn dĩ thế, không đứt đoạn, không tách bạch, dù các sự kiện rất khác nhau xoay vần cuộc đời nhân vật theo các neo số phận khác nhau. Tính liên tục lịch sử - đây là điều theo tôi, ở dạng truyện như thế này, các nhà văn ta thường bị gãy.”<sup>(6)</sup>*

*Báu vật của đời* thể hiện sự quan tâm đến vận mệnh người phụ nữ, đặt người phụ nữ là một cá thể đứng ở góc độ lịch sử cao hơn để khai thác quan niệm nhân sinh; suy xét vận mệnh của con người, đất nước vì vậy tiểu thuyết có sức hút vượt không gian nghệ thuật; thẩm thấu tư tưởng xét lại của nhà văn đối với lịch sử, nhận thức lại và cách lý giải cá nhân đối với văn hoá truyền thống,... những nguyên nhân trên khiến cho tác phẩm của Mạc Ngôn có ảnh hưởng sâu sắc tới độc giả, tình hình xuất bản cũng như đối với lĩnh vực sáng tác văn học Việt Nam, là kinh nghiệm sáng tác nghệ thuật quý báu nhất có thể cung cấp cho các nhà văn Việt Nam.

*Thư hai*, văn học Trung Quốc nói chung và tác phẩm của Mạc Ngôn nói riêng có thể tạo thành “con sốt” ở Việt Nam liên quan mật thiết tới truyền thống lịch sử văn hoá hai nước Việt - Trung vốn thuộc vùng văn hoá Á Đông, chịu ảnh hưởng sâu sắc văn hoá Nho gia, trong quá trình giao lưu hàng ngàn năm đã hình thành sự gắn gũi về lịch sử, văn hoá. Bước vào thế kỷ XIX, chủ nghĩa đế quốc tranh giành chia xẻ thuộc địa, Việt Nam và Trung Quốc cũng dần dần trở thành nước phong kiến nửa thuộc địa, sự xung đột văn hoá Đông Tây đã tạo cho xã hội phong kiến và hình thái ý thức của nó những xung đột mới. Trong tình hình

này, về mặt chính trị, tư tưởng cũng như tình cảm của nhân dân hai nước dần thay đổi, từ đó ý thức bản ngã bắt đầu xuất hiện và được khẳng định, văn học cũng bước vào quá trình hiện đại hoá. Nhưng đây là tiến trình diễn ra khá chậm chạp, cho đến sau những năm 80 của thế kỷ XX, khi cả hai nước bước vào thời kỳ cải cách mở cửa, các mặt như chính trị, kinh tế, văn hoá, tư tưởng đều có những thay đổi rõ rệt. Hai nước dần tiếp cận với thế giới, môi trường văn hoá mới đã đem lại cho nhà văn những thách thức cực kỳ lớn về mặt tư tưởng, đồng thời cũng mang lại không gian rộng rãi mang tính nhảy vọt. Đối với các nhà văn trong thời kỳ mới, họ dường như đã đi qua lịch trình gặp gềnh cả thế kỷ, ý thức chín muồi, tìm tòi và xét lại nhân tính, yêu cầu loại bỏ những u tối che đậy nhân tính lâu nay, tất cả những mầm cảm lịch sử phải được phản ánh trong tác phẩm. Cần phải nói, đó là sứ mệnh mà thời đại đã trao cho Mạc Ngôn, cũng như các nhà văn khác, và buộc họ phải hoàn thành. Có thể thấy, quá trình phát triển văn học đương đại hai nước Việt - Trung khá tương đồng, nổi bật là ở phương diện thẩm mỹ và nội dung tư tưởng cũng như xu hướng xây dựng và phát triển văn học nghệ thuật. Cho nên, khi các tác phẩm văn học Trung Quốc đương đại được dịch và phổ biến ở Việt Nam lập tức thu hút sự chú ý của độc giả cũng như giới làm công tác văn học. Nội dung tư tưởng và giá trị thẩm mỹ, phong cách sáng tác của *Báu vật của đời* chính là những gì mà văn học Việt Nam trong đổi mới đang tìm tòi, cho nên, việc trở thành “con sốt” cũng là điều dễ hiểu.

*Thứ ba, sở dĩ **Báu vật của đời** gây được tiếng vang ở Việt Nam, chính là sản phẩm tất yếu của giao lưu văn hoá trong thời đại toàn cầu hoá. Những năm gần đây, cùng với sự tiến bộ vượt bậc của khoa học kỹ thuật, sự xuất hiện của Internet đã đưa thế giới bước vào thời đại bùng nổ thông tin, tất cả điều này ảnh hưởng tới đời sống vật chất và làm thay đổi tư tưởng tình cảm của người dân Việt. Trong lĩnh vực văn học, cùng với hàng loạt tác phẩm của các tác giả nổi tiếng trên thế giới được dịch và xuất bản ở Việt Nam, ý thức sáng tác của các nhà văn cũng có những thay đổi lớn, họ chuyển biến từ thủ pháp sáng tác truyền thống sang thủ pháp sáng tác mới hữu hiệu hơn, tạo ra những hiệu ứng xã hội đáng được quan tâm. Trong bối cảnh toàn cầu hoá, một nhà văn quan tâm tới đời sống văn hoá xã hội, phải giải quyết thế nào vấn đề tư cách văn hoá của chính mình, làm thế nào tạo ra tiếng nói mang đậm bản sắc trong thời đại bùng nổ thông tin tạo ra nhận thức chung và quan tâm của toàn thế giới, chính là thách thức và vấn đề khó mà văn học hai nước Việt Nam – Trung Quốc đang phải đối mặt. Hình tượng Thượng Quan Kim Đồng trong **Báu vật của đời** tượng trưng văn hoá của trí thức Trung Quốc, hoàn cảnh lúng túng của anh ta cũng chính phản ánh sự suy xét thân phận của tầng lớp trí thức phương Đông trong môi trường lịch sử toàn cầu hoá.*

Thông qua việc lý giải tác phẩm của Mạc Ngôn, chúng ta có thể cảm nhận được những vấn đề đang tồn tại trong nền văn học Trung Quốc, từ đó mà soi rọi những vấn đề nghiêm trọng đang tồn tại trong đời sống văn học Việt Nam đương

đại. Cho nên, việc lí giải ảnh hưởng của Mạc Ngôn đối với đời sống văn học Việt Nam là việc làm cần thiết để chúng ta tỉnh táo nhìn nhận trào lưu phát triển văn học thế giới hôm nay cũng như thúc đẩy sự phát triển văn học nước nhà.



**CHÚ THÍCH:**

- (1). Nguyên tác *Phong nhũ phi đôn* của Mạc Ngôn được Trần Đình Hiến dịch, Nxb Văn nghệ Tp Hồ Chí Minh xuất bản năm 2001 và đã tạo nên “cơn sốt Mạc Ngôn” ở Việt Nam trong những năm đầu thế kỷ XXI.
- (2). 杨扬编, 莫言研究资料, 天津人民出版社, 2005年, 第104页.
- (3). 莫言, 《<丰乳肥臀>解》, 《光明日报》1995年11月22日, 第31-32.
- (4). *Báu vật của đời*, Trần Đình Hiến dịch, Nxb Văn nghệ Tp Hồ Chí Minh, 2001 tr. 783.
- (5). Trần Đăng Khoa, Văn học Việt Nam thiếu gì? [http://www.vnn.vn/vnn3/tintuc/nghesi/0303\\_t5.htm](http://www.vnn.vn/vnn3/tintuc/nghesi/0303_t5.htm)
- (6). Phạm Xuân Nguyên: “*Sự sinh, sự chết và sự sống: Đọc Báu vật của đời của Mạc Ngôn*”. [http://www.tanvien.net/ds/ds\\_tresor\\_vie.html](http://www.tanvien.net/ds/ds_tresor_vie.html)

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. 薄刚、王金成, 《从崇拜到衰淡: 莫言小说的母性言说》, 北方论丛, 2003年第3期.
2. 丁帆、许志英主编, 《中国新时期小说主潮》, 人民文学出版社, 2002年.
3. 孔范今、施战军. 《莫言研究资料》, 山东文艺出版社出版, 2006年5月.
4. 李茂民, 莫言小说的情爱模式及其文化内涵, 理论与创作, 2003年第4期.
5. Phạm Xuân Nguyên: “*Sự sinh, sự chết và sự sống: Đọc Báu vật của đời của Mạc Ngôn*”. [http://www.tanvien.net/ds/ds\\_tresor\\_vie.html](http://www.tanvien.net/ds/ds_tresor_vie.html)
6. 徐国兵, 莫言小说的叙事学价值, 兰州大学, 硕士学位, 2004年.